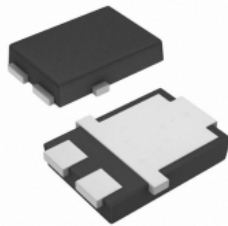




DATASHEET

SS10PH9HM3_A/H			
Giới thiệu	DIODE SCHOTTKY 90V 10A TO277A		
Loại sản phẩm	Diode - Bộ chỉnh lưu - Đơn		
Nhà sản xuất	Electro-Films (EFI) / Vishay		
Website	demo.semitech.vn		
Báo giá & đặt hàng	Hotline: 0335260538 - admin@semitech.vn		
Thông tin sản phẩm			
SS10PH9HM3_A/H là hàng mới và nguyên bản, Tìm cổ phiếu linh kiện điện tử SS10PH9HM3_A/H, Bảng dữ liệu, hàng tồn kho và giá tại Semitech.vn trực tuyến, Đặt hàng SS10PH9HM3_A/H Electro-Films (EFI) / Vishay với sự bảo đảm và tin cậy từ Giới hạn công nghệ Semitech.vn . Giao hàng qua DHL / FedEx / UPS. Thanh toán bằng chuyển khoản hoặc PayPal là OK.			
Mã SP	SS10PH9HM3_A/H	Thông tin sản phẩm	DIODE SCHOTTKY 90V 10A TO277A
Loại sản phẩm	Diode - Bộ chỉnh lưu - Đơn	Nhà sản xuất	Electro-Films (EFI) / Vishay
Gói / Trường hợp	Tape & Reel (TR)	Voltage - Chuyển tiếp (VF) (Max) @ Nếu	880mV @ 10A
Voltage - DC Xếp (VR) (Max)	90V	Gói thiết bị nhà cung cấp	TO-277A (SMPC)
Tốc độ	Fast Recovery = 200mA (Io)	Loạt	Automotive, AEC-Q101, eSMP®
Bao bì	Tape & Reel (TR)	Gói / Case	TO-277, 3-PowerDFN
Vài cái tên khác	SS10PH9HM3_A/H-ND SS10PH9HM3_A/HG1TR	Nhiệt độ hoạt động - Junction	-55°C ~ 175°C
gắn Loại	Surface Mount	Độ nhạy độ ẩm (MSL)	1 (Unlimited)
Thời gian chuẩn của nhà sản xuất	44 Weeks	Loại diode	Schottky
miêu tả cụ thể	Diode Schottky 90V 10A Surface Mount TO-277A (SMPC)	Hiện tại - Xếp Rò rỉ @ VR	10µA @ 90V



Hiện tại - Trung bình sửa chữa (lo)	10A	Dung @ VR, F	270pF @ 4V, 1MHz
Báo giá & đặt hàng	Hotline: 0335260538 - admin@semitech.vn		



Danh mục sản phẩm

1. [Các mô-đun điều khiển năng lượng](#)
2. [Diode - Bộ chỉnh lưu - Đơn](#)
3. [Diode - Bộ chỉnh lưu - Mảng](#)
4. [Diode - Bộ chỉnh lưu cầu](#)
5. [Điốt - điện dung biến thiên \(Varicaps, Varactors\)](#)
6. [Điốt - RF](#)
7. [Điốt - Zener - Đơn](#)
8. [Điốt - Zener - mảng](#)
9. [Thyristor - DIACs, SIDACs](#)
10. [Thyristor - SCR](#)
11. [Thyristor - SCRs - Các mô-đun](#)
12. [Thyristor - TRIAC](#)
13. [Transistors - FETs, MOSFETs - RF](#)
14. [Transistors - lưỡng cực \(BJT\) - RF](#)
15. [Transistors - Mục đích đặc biệt](#)
16. [Transistor - FETs, MOSFETs - Đơn](#)
17. [Transistor - FETs, MOSFETs - Mảng](#)
18. [Transistor - IGBT - Đơn](#)
19. [Transistor - IGBT - Mảng](#)
20. [Transistor - IGBTs - Các mô-đun](#)
21. [Transistor - JFETs](#)
22. [Transistor - Lập trình Unijunction](#)
23. [Transistor - lưỡng cực \(BJT\) - đơn](#)
24. [Transistor - lưỡng cực \(BJT\) - đơn, Pre-Biased](#)
25. [Transistor - Lưỡng cực \(BJT\) - Mảng](#)
26. [Transistor - Lưỡng cực \(BJT\) - Mảng, Pre-Biased](#)